

ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã đề: 1601

MÔN KHẢO SÁT: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề)

(Đề có 4 trang)

Họ, tên thí sinh:.....; Số báo danh:.....

Chữ ký của giám thị 1:; Chữ ký của giám thị 2:

PHẦN I: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Năm 1961, quốc gia nào sau đây đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- A. Mỹ. B. Nhật Bản. C. Cu-ba. D. Ấn Độ.

Câu 2. Năm 1905, Phan Bội Châu có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Tổ chức phong trào Đông Du. B. Tham gia đàm phán tại Hội nghị Pari.
C. Tham dự đại hội của Quốc tế Cộng sản. D. Kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ.

Câu 3. Ở Việt Nam, chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 gắn liền với vai trò của vị tướng nào sau đây?

- A. Trần Quốc Tuấn. B. Võ Nguyên Giáp. C. Quang Trung. D. Lý Thường Kiệt.

Câu 4. Trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, cuộc kháng chiến nào sau đây **không** thành công?

- A. Kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).
B. Kháng chiến chống quân Nam Hán (938).
C. Kháng chiến chống quân Minh (1406 - 1407).
D. Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).

Câu 5. Sự kiện nào sau đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết trong những năm 20 của thế kỉ XX?

- A. Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.
B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương ra đời.
C. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta hoàn toàn sụp đổ.
D. Hiệp hội Đông Nam Á được thành lập.

Câu 6. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời là thành quả của

- A. chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954. B. Cách mạng tháng Tám năm 1945.
C. chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975. D. phong trào Đồng khởi (1959 – 1960).

Câu 7. Ngày 1/1/1942, đại diện 26 nước trong cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít đã kí văn bản nào sau đây?

- A. Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025. B. Tuyên bố về sự hòa hợp ASEAN.
C. Hiến chương ASEAN. D. Tuyên bố Liên hợp quốc.

Câu 8. Quốc gia nào sau đây **không** tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1967?

- A. Thái Lan. B. Xin-ga-po. C. Pháp. D. Phi-líp-pin.

Câu 9. Năm 1941, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động cách mạng nào sau đây?

- A. Soạn thảo và đọc Tuyên ngôn Độc lập. B. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
C. Thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh. D. Xuất dương ra đi tìm đường cứu nước.

Câu 10. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1954) của Việt Nam **không** có nội dung nào sau đây?

- A. Chinh phục từng gó nhỏ. B. Kháng chiến toàn dân.
C. Kháng chiến lâu dài. D. Kháng chiến toàn diện.

Câu 11. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân khách quan dẫn đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945)?

- A. Nhân dân Việt Nam yêu nước, cần cù, kiên cường, dũng cảm.
B. Sự ủng hộ về vật chất và tinh thần của nhân dân tiên bộ thế giới.
C. Khối đoàn kết dân tộc không ngừng được xây dựng và củng cố.
D. Quân giặc không quen địa hình, điều kiện tự nhiên Việt Nam.

Câu 12. Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) được xây dựng nhằm mục tiêu nào sau đây?

- A. Nâng hợp tác chính trị - an ninh lên một nấc thang mới.
B. Nâng cao ý thức về cộng đồng và bản sắc chung ASEAN.
C. Tạo dựng môi trường hòa bình và an ninh ở Đông Nam Á.

- D. Xây dựng khu vực kinh tế có sức cạnh tranh cao, năng động.
- Câu 13.** Nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta là
- Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết tan rã.
 - Chiến tranh thế giới thứ hai hoàn toàn kết thúc.
 - Nga, Ấn Độ vươn lên mạnh mẽ về sức mạnh tổng hợp.
 - Mỹ đánh mất vị thế cường quốc kinh tế số 1 thế giới.
- Câu 14.** Một trong những thành tựu của công cuộc Đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ năm 1986) là
- đi đầu thế giới trong lĩnh vực tự động hóa và trí tuệ nhân tạo.
 - hoàn thành quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
 - đưa đất nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội.
 - hoàn thành phổ cập giáo dục đại học trên phạm vi cả nước.
- Câu 15.** Trong công cuộc Đổi mới đất nước giai đoạn 1996 – 2006, Việt Nam chủ trương “hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực” nhằm
- phục vụ cho sự phát triển của đất nước.
 - xây dựng nền kinh tế tập trung, bao cấp.
 - khẳng định vị thế là cường quốc kinh tế.
 - hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ.
- Câu 16.** Cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Tây Nam của nhân dân Việt Nam giai đoạn 1975 – 1979 diễn ra trong bối cảnh lịch sử nào sau đây?
- Đất nước đã độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.
 - Việt Nam hoàn thành quá trình hội nhập quốc tế.
 - Chủ nghĩa xã hội đã sụp đổ ở Đông Âu và Liên Xô.
 - Trật tự thế giới hai cực I-an-ta bước đầu được xác lập.
- Câu 17.** Một trong những mục tiêu của đổi mới hoạt động đối ngoại ở Việt Nam từ năm 1986 là
- thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với tất cả các nước.
 - đưa Việt Nam gia nhập tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.
 - phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao vị thế của đất nước.
 - củng cố thực lực của Việt Nam trên bàn đàm phán với Mỹ ở Pari.
- Câu 18.** Ở Việt Nam, bài học kinh nghiệm từ thắng lợi của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) được Đảng, Nhà nước vận dụng thành công trong công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 là
- củng cố khối đoàn kết dân tộc trên cơ sở liên minh tư sản – địa chủ.
 - không ngừng phát huy tinh thần yêu nước của các tầng lớp nhân dân.
 - dựa vào sức mạnh thời đại là chủ yếu kết hợp với sức mạnh dân tộc.
 - phát triển chiến tranh nhân dân lấy lực lượng chính trị làm nòng cốt.
- Câu 19.** Nội dung nào sau đây **không** phải là thách thức của Cộng đồng ASEAN?
- Chưa có sự hợp tác chặt chẽ trong lĩnh vực kinh tế, xã hội.
 - Sự khác biệt về chế độ chính trị giữa các nước thành viên.
 - Những diễn biến phức tạp của tình hình Biển Đông.
 - Sự chênh lệch trình độ phát triển giữa các nước thành viên.
- Câu 20.** Từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946, hoạt động đối ngoại của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nhằm
- chuẩn bị tiềm lực cho cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
 - bảo vệ vững chắc chính quyền cách mạng còn non trẻ.
 - tranh thủ điều kiện thuận lợi tiến hành công nghiệp hóa đất nước.
 - tích cực giao lưu văn hóa, bảo vệ môi trường toàn cầu.
- Câu 21.** Nội dung nào sau đây là một trong những biểu hiện của xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh?
- Các liên minh quân sự được thành lập (NATO, Vác-xa-va).
 - Cuộc chạy đua vũ trang không hồi kết giữa Mỹ và Liên Xô.
 - Sự gia tăng sức mạnh, tầm ảnh hưởng của các nước lớn.
 - Bức tường Béc-lin sụp đổ, nước Đức tái thống nhất.

Khai thác đoạn tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24:

“Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”.

(Trích “Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước” năm 1966, *Hồ Chí Minh toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tập 15, tr.131)

Câu 22. Đoạn tư liệu trên **không** phản ánh nội dung nào sau đây?

- A. Chiến tranh không ảnh hưởng đến nền kinh tế của miền Bắc Việt Nam.
- B. Có thể cuộc chiến tranh ở Việt Nam sẽ còn tiếp tục kéo dài trong nhiều năm.
- C. Đối với Việt Nam, "Không có gì quý hơn độc lập, tự do" là chân lí sáng ngời.
- D. Nhiều địa phương ở Việt Nam có thể bị tàn phá nặng nề bởi chiến tranh.

Câu 23. Trong cuộc đấu tranh được đề cập ở đoạn tư liệu và Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam đều

- A. thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ chế độ dân chủ cộng hòa.
- B. kết hợp đấu tranh trên ba mặt trận là quân sự, chính trị, ngoại giao.
- C. nhận được sự ủng hộ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. kiên trì với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Câu 24. Nội dung được đề cập trong đoạn tư liệu trên thuộc giai đoạn lịch sử nào sau đây của Việt Nam?

- A. Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975).
- B. Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1975 – 1979).
- C. Kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).
- D. Vận động giải phóng dân tộc (1939 – 1945).

PHẦN II: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Đánh Việt Bắc, chúng [thực dân Pháp] vấp phải năm nhược điểm dưới đây:

- 1) Nhảy dù hay đổ bộ lên vùng rừng núi, địa hình hiểm trở, vận động khó, dễ bị bao vây.
 - 2) Phân tán quân đội chiếm nhiều nơi, thì lực lượng mỏng đến nỗi muốn đánh chỗ này phải rút chỗ khác.
 - 3) Chuyển vận liên lạc xa, dễ bị đánh ngang đường.
 - 4) Tiếp tế khó, vì những chỗ mới chiếm xa căn cứ chính nhiều quá và ta làm vườn không nhà trống triệt để.
 - 5) Không hợp thủy thổ, binh lính đóng lâu ở Việt Bắc sẽ bị bệnh sốt rét rừng tàn phá.
- Nhờ những chỗ yếu trên đây của địch mà đánh. Nhất định ta sẽ tiêu hao và tiêu diệt địch làm cho địch thua thiệt nặng đến nỗi không thể gượng lại được sau chiến dịch mùa đông này như Chi thị 15 tháng 10 đã nói.”

(Phụ chú một điểm trong *Chi thị Trung ương ngày 15/10/1947, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 8*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr 330)

a) Chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 phản ánh rõ tư tưởng chủ động của Đảng Cộng sản Đông Dương trên mặt trận quân sự nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.

b) Thất bại của thực dân Pháp trong thu - đông năm 1947 đã buộc Chính phủ Pháp phải từ bỏ hoàn toàn âm mưu tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc.

c) Đoạn tư liệu đề cập đến những điểm yếu của thực dân Pháp khi mở cuộc tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc trong thu - đông năm 1947.

d) Điểm yếu của thực dân Pháp là khâu tiếp tế, vận chuyển, xa hậu phương, khó khăn trong bảo đảm hậu cần, tăng viện, ứng cứu.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Bước sang thế kỷ XXI, cuộc cạnh tranh quyết liệt giữa các cường quốc trên thế giới diễn ra ngày càng gay gắt nhằm định vị lại trật tự thế giới mới. Riêng đối với khu vực Đông Nam Á, nơi có một Cộng đồng ASEAN đang phát triển mạnh mẽ, thì việc tranh giành ảnh hưởng giữa các nước lớn tại đây trở nên nóng bỏng hơn bao giờ hết. Trong bối cảnh nhiều thay đổi phức tạp đó, các cường quốc đã tìm nhiều phương cách lôi kéo ASEAN vào quỹ đạo chi phối của mình, tạo ra thế kiểm chế lẫn nhau trong tình hình ngày càng phức tạp trong mối quan hệ quốc tế”.

(Trần Xuân Hiệp, *Cộng đồng ASEAN từ ý tưởng đến hiện thực*, NXB Thế giới, Hà Nội, 2021, tr. 52)

a) Sự cạnh tranh ảnh hưởng giữa các nước lớn ở khu vực Đông Nam Á đặt ra nhiều thách thức đối với Cộng đồng ASEAN trong việc duy trì liên kết nội khối.

b) Đầu thế kỉ XXI, sự phát triển mạnh mẽ của ASEAN góp phần thúc đẩy xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế.

c) Đoạn tư liệu đề cập đến bối cảnh ra đời và quá trình hoạt động của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

d) Tăng cường hợp tác nội khối sâu sắc và chặt chẽ hơn vì lợi ích chung của Cộng đồng là cơ sở để ASEAN tránh nguy cơ bị lôi kéo vào “quỹ đạo chi phối” của các cường quốc.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Theo nhận thức của chúng ta, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"..."

(Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.25-26)

a) Giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội là một trong những mục tiêu của công cuộc Đổi mới đất nước ở Việt Nam.

b) Trong quá trình chuyển sang nền kinh tế thị trường, Việt Nam coi trọng xây dựng cơ chế quản lý kinh tế tập trung.

c) Kiên định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản là điểm tương đồng giữa công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam và công cuộc cải tổ đất nước ở Liên Xô từ những năm 80 của thế kỷ XX.

d) Đoạn tư liệu phản ánh nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Câu 4. Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Quốc gia/Tổ chức	Nội dung
Mỹ	Mặc dù Mỹ vẫn giữ vị trí số một thế giới về kinh tế và các lĩnh vực như: vốn, khoa học - công nghệ,... nhưng vị thế của nước này đang ngày càng bị giảm dần trước sự nổi lên của các trung tâm khác.
Trung Quốc	Vươn lên mạnh mẽ, vượt Nhật Bản (năm 2010) để trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới (sau Mỹ), sức mạnh quân sự không ngừng được gia tăng.
G20	Nhóm 20 nền kinh tế lớn nhất thế giới (G20) chiếm 2/3 dân số thế giới, 90% GDP toàn cầu và 80% thương mại quốc tế. Được thành lập năm 1999, G20 trở thành trung tâm điều phối các nỗ lực quốc tế nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế thế giới.
APEC	Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) được thành lập tháng 11-1989, hiện có 21 thành viên, chiếm khoảng 38% số dân, 62% GDP và gần 50% thương mại thế giới.
Liên Bang Nga	Phục hồi mạnh mẽ, là một trong những cường quốc hàng đầu về quân sự, khoa học, kỹ thuật.
Ấn Độ	Trở thành cường quốc kinh tế, quân sự, khoa học, kỹ thuật...; có ảnh hưởng lớn trong quan hệ quốc tế.

a) Sự gia tăng sức mạnh trong nhiều lĩnh vực đã đưa Trung Quốc, Liên Bang Nga, Ấn Độ trở thành những trung tâm quyền lực mới trong quan hệ quốc tế.

b) Từ sau Chiến tranh lạnh, sự suy giảm vị thế của Mỹ là nhân tố quyết định hình thành xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế.

c) Bảng thông tin phản ánh sự vươn lên mạnh mẽ và vị thế quốc tế của Trung Quốc, Liên Bang Nga, Ấn Độ, G20, APEC.

d) Sự hình thành những trung tâm quyền lực mới trong quan hệ quốc tế tạo thời cơ và thách thức đối với sự phát triển của Việt Nam hiện nay.

----- **HẾT** -----

- Thí sinh **không** được sử dụng tài liệu.

- Giám thị **không** giải thích gì thêm.

Câu	Đáp án
1	C
2	A
3	B
4	C
5	A
6	B
7	D
8	C
9	C
10	A
11	D
12	D

Câu	Đáp án
13	A
14	C
15	A
16	A
17	C
18	B
19	A
20	B
21	C
22	A
23	D
24	A

Phần II:



Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1 - a	Đ	3 - a	Đ
b	S	b	S
c	Đ	c	S
d	Đ	d	Đ
2 - a	Đ	4 - a	Đ
b	Đ	b	S
c	S	c	Đ
d	Đ	d	Đ



**SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO
TẠO ĐÀ NẴNG**

**KỶ THI THỬ THPT QUỐC GIA
NĂM HỌC 2024-2025
Môn thi: LỊCH SỬ**

*Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát
đề*

Mã đề : 124

Họ và tên:.....Số báo danh:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Sự khởi sắc của tổ chức ASEAN được đánh dấu bằng

- A. việc kí Hiệp định Pa-ri về Cam-pu-chia (10 - 1991).
- B. sự ra đời của Cộng đồng ASEAN (năm 2015).
- C. việc kí kết Hiến chương ASEAN (năm 2007).
- D. việc kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác (2 - 1976).

Câu 2: Từ sau Đại hội VI (12 - 1986) đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã trải qua bao nhiêu kì đại hội?

- A. 7 kì đại hội.
- B. 8 kì đại hội.
- C. 9 kì đại hội.
- D. 6 kì đại hội.

Câu 3: Năm 1978, nước nào sau đây tiến hành cải cách, đổi mới đất nước?

- A. Liên Xô.
- B. Ấn Độ.
- C. Trung Quốc.
- D. Việt Nam.

Câu 4: Trong giai đoạn 1975 - 1985, Việt Nam thành công trong hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Gia nhập Liên hợp quốc.
- B. Gia nhập ASEAN.
- C. Bình thường hóa quan hệ với Mỹ.
- D. Bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc.

Câu 5: Năm 1789, vua Quang Trung đánh bại 29 vạn quân Thanh với thắng lợi nào sau đây?

- A. Hàm Tử - Chương Dương.
- B. Chi Lăng - Xương Giang.
- C. Ngọc Hồi - Đống Đa.
- D. Rạch Gầm - Xoài Mút.

Câu 6: Năm 2006, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam phát động cuộc vận động nào sau đây?

- A. “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.
- B. “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.
- C. “Cả nước chung tay vì người nghèo - không một ai bị bỏ lại phía sau”.
- D. “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Câu 7: Năm 1982, Chính phủ Việt Nam thành lập huyện đảo nào sau đây?

- A. Phú Quốc.
- B. Hoàng Sa.
- C. Cồn Cỏ.
- D. Cát Bà

Câu 8: Trong thời kì Chiến tranh lạnh, nước nào sau đây gia nhập tổ chức ASEAN?

- A. Lào.
- B. Cam-pu-chia
- C. Bru-nây.
- D. Mi-an-ma.

Câu 9: Cuộc đàm phán thất bại, quan hệ Việt - Pháp căng thẳng, nguy cơ chiến tranh xảy ra.

Trong bối cảnh đó, tài năng ngoại giao của Hồ Chí Minh được thể hiện qua sự kiện nào sau đây?

- A. Kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ 6 - 3 - 1946. B. Kí kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương.
C. Ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”. D. Kí với Pháp bản Tạm ước 14 - 9 - 1946.

Câu 10: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 thắng lợi đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch quân sự nào sau đây của thực dân Pháp?

- A. Kế hoạch Đờ Lát đờ Tát-xi-nhi. B. Kế hoạch Rơ-ve.
C. Kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh. D. Kế hoạch Na-va.

Câu 11: Tháng 3 - 2025, Việt Nam thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với nước nào sau đây?

- A. Trung Quốc. B. Xin-ga-po. C. Pháp. D. Mỹ.

Câu 12: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quan hệ giữa Mỹ và Liên Xô là

- A. hợp tác. B. đồng minh. C. đối đầu. D. đối tác.

Câu 13: Nội dung nào sau đây không đúng với sự ra đời của Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Tạo ra sức mạnh tổng hợp để nhân dân Liên Xô xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
B. Đánh dấu sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
C. Làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống duy nhất trên thế giới.
D. Trở thành chỗ dựa vật chất và tinh thần cho phong trào cách mạng thế giới.

Câu 14: Chiến thắng nào sau đây là cơ sở để Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 và 1976?

- A. “Điện Biên Phủ trên không” cuối năm 1972. B. Chiến dịch Tây Nguyên.
C. Đường số 14 - Phước Long. D. Hiệp định Pa-ri về Việt Nam năm 1973.

Câu 15: So với các tiền bối, nội dung cơ bản trong con đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc có điểm mới nào sau đây?

- A. Độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. B. Độc lập dân tộc gắn với cứu nước cứu dân.
C. Độc lập dân tộc gắn với khôi phục chế độ quân chủ. D. Độc lập dân tộc gắn với dân chủ, dân quyền.

Câu 16: Nhằm đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Nghị quyết nào sau đây?

- A. Nghị quyết Trung ương 29. B. Thông tư số 29
C. Nghị quyết Trung ương 15. D. Nghị quyết Trung ương 8.

Câu 17: Cuộc kháng chiến, khởi nghĩa nào sau đây mang tính chất cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc ?

- A. Kháng chiến chống Tống thời Lý. B. Kháng chiến chống Xiêm.
C. Khởi nghĩa Lam Sơn. D. Kháng chiến chống Thanh.

Câu 18: Nội dung nào sau đây là một trong những thách thức nội khối của Cộng đồng ASEAN?

- A. Tội phạm xuyên quốc gia, dịch bệnh.
- B. Sự đa dạng về chế độ chính trị, tôn giáo.
- C. Cạnh tranh ảnh hưởng của các nước lớn đối với khu vực.
- D. Diễn biến phức tạp của tình hình Biển Đông và quốc tế.

Câu 19: Nhận xét nào sau đây không đúng với ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- B. Mở ra bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc Việt Nam.
- C. Góp phần vào cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít.
- D. Làm sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân.

Câu 20: “[Năm 1960] Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua bản Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân, trao trả độc lập cho các quốc gia và dân tộc thuộc địa. Đó là một sự kiện chính trị quan trọng. Tuyên ngôn đã khẳng định các nước thực dân đã vi phạm nguyên tắc quan trọng nhất của pháp luật quốc tế; khẳng định rõ ràng cơ sở pháp lý quốc tế của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc bị áp bức”.

(Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Hồng Quân, Liên hợp quốc và lực lượng giữ gìn hòa bình Liên hợp quốc, NXB

Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.46)

Đoạn tư liệu trên phản ánh vai trò nào sau đây của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Thúc đẩy quá trình phi thực dân hóa trên thế giới.
- B. Đảm bảo các quyền cơ bản của con người.
- C. Thúc đẩy phát triển kinh tế, tài chính quốc tế.
- D. Phát triển văn hóa, xã hội các nước thành viên.

Câu 21: Trong xu thế đa cực hiện nay, đề vươn lên khẳng định vị thế các nước lớn đều tập trung

- A. phát triển kinh tế làm trọng điểm.
- B. phát triển khoa học công nghệ.
- C. củng cố quốc phòng an ninh.
- D. xây dựng sức mạnh tổng hợp.

Câu 22: Hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 2 - 9 - 1945 đến trước ngày 19 - 12 - 1946 có tác dụng nào sau đây?

- A. Nhận được sự công nhận và giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Tránh được xung đột quân sự với thực dân Pháp sau này.
- C. Giúp Việt Nam thoát được tình thế bị bao vây, cô lập.
- D. Tránh được trường hợp cùng lúc đối phó nhiều kẻ thù bất lợi.

Câu 23: Nội dung nào sau đây là điểm mới của Mỹ trong thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” ở Việt Nam?

- A. Mở nhiều cuộc hành quân “tìm diệt” và “bình định” vào “Đất thánh Việt cộng”.
- B. Mở các cuộc hành quân càn quét lực lượng cách mạng của nhân dân ta.
- C. Sử dụng thủ đoạn ngoại giao nhằm cô lập cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam.
- D. Sử dụng không quân, hải quân gây chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam.

Câu 24: Thực tiễn công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay, nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn về

- A. việc thay đổi phương hướng chiến lược của cách mạng.
- B. Thay đổi con đường đi lên để phù hợp với thực tiễn
- C. Đi lên xây dựng bằng những bước đi, biện pháp thích hợp.
- D. sự thay đổi mục tiêu và biện pháp đi lên chủ nghĩa xã hội.

PHẦN II.

. Câu 1: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ vĩ đại kính yêu của nhân dân Việt Nam, là nhà cách mạng vô sản lỗi lạc,

Người đã sáng lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người đã hiến dâng cả cuộc đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam và cho chủ nghĩa cộng sản”.

(Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chủ tịch, NXB Sự thật, Hà Nội, 1970, tr. 98)

- a) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người soạn thảo và đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- b) Công lao to lớn đầu tiên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam là lãnh đạo Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.
- c) Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng nhân dân các nước thuộc địa.
- d) Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kế thừa, kết tinh các giá trị truyền thống của dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại và phẩm chất cá nhân của Người.

Câu 2: Cho bảng thông tin:

Thời gian	Nội dung
Tháng 8 - 1967	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập với 5 nước thành viên là In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po và Thái Lan.
Tháng 10 – 1991	Hiệp định Pa-ri về Cam-pu-chia được kí kết.
Tháng 7 - 1995	Việt Nam gia nhập ASEAN.
Năm 2007	Hiến chương ASEAN được thông qua.
Năm 2015	Cộng đồng ASEAN chính thức thành lập dựa trên 3 trụ cột chính là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội.

- a) 5 nước thành viên sáng lập ASEAN có điểm chung là đã giành được độc lập dân tộc.
- b) Vấn đề Cam-pu-chia được giải quyết đã tháo gỡ khó khăn, cải thiện môi trường hòa bình, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập Cộng đồng ASEAN.
- c) Việc mở rộng thành viên của tổ chức ASEAN diễn ra lâu dài và nhiều trở ngại do tác động của cuộc cách mạng 4.0.
- d) Việt Nam là một trong những thành viên tiên phong, tích cực và trách nhiệm với nhiều hành động thể hiện ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN thành hiện thực.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc Đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lí luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hoá. Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân ca về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.103-104)

- a) Cương lĩnh xây dựng đất nước được Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra tại Đại hội VII năm 1991.
- b) Sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô là yếu tố quyết định để Đảng Cộng Sản Việt Nam thực hiện đường lối đổi mới năm 1986.
- c) Thực tiễn công cuộc Đổi mới đã bổ sung, phát triển, hoàn thiện lí luận và mô hình xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam.
- d) Thành tựu công cuộc Đổi mới là cơ sở để Việt Nam thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với các nước lớn như Pháp, Mỹ, Nhật Bản...

Câu 4: Cho đoạn tư liệu sau đây:

Tháng 8 - 1945, khi thời cơ cách mạng xuất hiện, Đảng quyết định tổng khởi nghĩa và chủ trương: “Phải chiếm ngay những nơi chắc thắng, không kể thành phố hay thôn quê. Thành lập những uỷ ban nhân dân ở những nơi ta làm chủ”. Về nhiệm vụ quân sự, Hội nghị toàn quốc của Đảng quyết định “chớp lấy những căn cứ chính (cả các đô thị) trước khi quân Đồng minh vào.
(Vũ Quang Hiền (chủ biên), Cách mạng tháng Tám năm 1945 (một số chuyên khảo), NXB Đại học Thái Nguyên, 2013, tr.133)

- a) Khi thời cơ cách mạng xuất hiện, Đảng đã phát động tổng khởi nghĩa ở cả hai địa bàn nông thôn và thành thị.
- b) Khởi nghĩa ở nông thôn có tác dụng quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- c) Hình thái của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là từ thành thị phát triển về nông thôn.
- d) Kết hợp hài hoà khởi nghĩa ở nông thôn và thành thị là một nét độc đáo của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

1.D	2.A	3.C	4.A	5.C	6.B	7.B	8.C	9.D	10.D	11.B	12.C
13.B	14.C	15.A	16.A	17.C	18.B	19.D	20.A	21.D	22.D	23.C	24.C

Phần II

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án
1	a	Đ	3	a	Đ
	b	S		b	S
	c	Đ		c	Đ
	d	Đ		d	Đ
2	a	Đ	4	a	Đ
	b	Đ		b	S
	c	S		c	S
	d	Đ		d	Đ

SỞ GD&ĐT NINH BÌNH	ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT MÔN: LỊCH SỬ 12 NĂM 2024 – 2025 <i>Thời gian làm bài: 50 phút</i>
-------------------------------	--

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa như thế nào đối với thế giới?

- A. Góp phần làm đảo lộn và đưa tới thất bại chiến lược toàn cầu của Mỹ.
- B. Cổ vũ các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc đấu tranh tự giải phóng.
- C. Làm tan rã hoàn toàn hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân.
- D. Xây dựng vững chắc thành trì của phong trào giải phóng dân tộc.

Câu 2: Từ ngày 25 - 4 - 1945 đến ngày 26 - 6 - 1945, Hội nghị quốc tế họp tại Xan Phran-xi-xcô (Mỹ) với sự tham gia của đại biểu 50 nước đã thông qua văn kiện nào sau đây?

- A. Tuyên ngôn Liên hợp quốc.
- B. Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền.
- C. Hiến chương Liên hợp quốc.
- D. Hiệp ước hoà bình Xan Phran-xi-xcô.

Câu 3: Trong xu thế đa cực, trung tâm quyền lực nào đã vươn lên mạnh mẽ để trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới (từ năm 2010)?

- A. Liên bang Nga.
- B. Trung Quốc.
- C. Nhật Bản.
- D. Ấn Độ.

Câu 4: Trong những thập niên đầu của thế kỉ XXI, nhân tố nào sẽ còn tiếp tục tạo ra những “đột phá” và biến chuyển trong cục diện thế giới?

- A. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và Tây Âu.
- B. Cuộc chạy đua vũ trang giữa Mỹ và Liên Xô.
- C. Sự phát triển của cách mạng khoa học - kĩ thuật.
- D. Mỹ không chế và chi phối Trung Quốc, Tây Âu.

Câu 5: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954), cuộc chiến đấu của nhân dân Nam Bộ đã giáng đòn đầu tiên vào kế hoạch chiến tranh nào của thực dân Pháp?

- A. “Việt Nam hóa chiến tranh”.
- B. “Chiến tranh chớp nhoáng”.
- C. “Chinh phục từng góí nhỏ”.
- D. “Đánh nhanh, thắng nhanh”.

Câu 6: Trong công cuộc cải cách, mở cửa (từ tháng 12 - 1978), Trung Quốc đạt được thành tựu nào sau đây?

- A. Nước khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và thứ hai.
- B. Nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo lên quỹ đạo trái đất.
- C. Là quốc gia thứ ba trên thế giới có tàu đưa con người bay vào vũ trụ.
- D. Trở thành nước có nền nông nghiệp phát triển nhất trên toàn thế giới.

Câu 7: Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng điều kiện khách quan thuận lợi cho Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam nổi ra và giành thắng lợi?

- A. Hồng quân Liên Xô tấn công đội quân Quan Đông của Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc.
- B. Đảng Cộng sản Đông Dương đã chuẩn bị đầy đủ về đường lối và phương pháp đấu tranh.
- C. Quân Đồng minh dồn dập tấn công quân đội Nhật Bản ở châu Á - Thái Bình Dương.
- D. Mĩ ném bom nguyên tử xuống hai thành phố Hi-rô-si-ma và Na-ga-sa-ki của Nhật Bản.

Câu 8: Nội dung nào sau đây không phải là thách thức đối với Cộng đồng ASEAN trong bối cảnh hiện nay?

- A. Sự đa dạng của các nước thành viên về chế độ chính trị, tôn giáo.
- B. Thách thức an ninh đến từ cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn.
- C. Thay đổi cấu trúc địa - chính trị khu vực châu Á - Thái Bình Dương.
- D. Chưa tạo ra được vị thế quan trọng ở khu vực và trên trường quốc tế.

Câu 9: Mục đích thành lập của tổ chức ASEAN là thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực thông qua việc

- A. giúp đỡ lẫn nhau về mặt kinh tế, quân sự, khoa học - kĩ thuật giữa các nước thành viên.

- B. ra sức mở rộng quan hệ với các cường quốc thuộc các trung tâm quyền lực của thế giới.
 C. tôn trọng công lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các quốc gia thành viên.
 D. đề cao công tác nghiên cứu khoa học - kĩ thuật ở các nước thuộc khu vực Đông Nam Á.
- Câu 10:** Trong cuộc kháng chiến chống quân Tống (1075 - 1077), nhà Lý đã chủ động kết thúc chiến tranh bằng cách
 A. rút quân về nước. B. tổng phản công. C. đề nghị giảng hòa. D. kí hòa ước đầu hàng.
- Câu 11:** Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, Quân lệnh số 1 chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trên cả nước được ban bố bởi
 A. Chính phủ lâm thời. B. Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam.
 C. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc. D. Tổng bộ Việt Minh.
- Câu 12:** Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN (ASCC) là khuôn khổ hợp tác hướng tới xây dựng một ASEAN lấy yếu tố nào làm trung tâm?
 A. Giáo dục. B. Y tế. C. Ngoại giao. D. Con người.
- Câu 13:** Cơ sở để tập hợp và phát huy sức mạnh toàn dân, đưa đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945) là
 A. kẻ thù xâm lược. B. tính nhân văn. C. tính chính nghĩa. D. lòng dũng cảm.
- Câu 14:** Ngày 8 - 8 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại quốc gia nào sau đây?
 A. Ma-lai-xi-a. B. Mi-an-ma. C. In-do-nê-xi-a. D. Thái Lan.
- Câu 15:** Xu thế hòa hoãn Đông - Tây trong quan hệ quốc tế bắt đầu xuất hiện từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX với biểu hiện nào sau đây?
 A. Anh rút quân đội khỏi tất cả các nước thuộc địa.
 B. Liên Xô và Mỹ thỏa thuận hạn chế vũ khí chiến lược.
 C. Pháp rút quân đội khỏi tất cả các nước thuộc địa.
 D. Mỹ đề ra và thực hiện Kế hoạch phục hưng châu Âu.
- Câu 16:** Trong chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947, khi quân Pháp tấn công lên Việt Bắc, quân dân Việt Nam đã chủ động phản công và giành thắng lợi ở
 A. Ấp Bắc. B. Núi Thành. C. Khe Lau. D. Bình Giã.
- Câu 17:** Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng kết quả của Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga?
 A. Thành lập Chính phủ Xô viết do V.I. Lê-nin đứng đầu.
 B. Xoá bỏ bộ máy Chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản.
 C. Thông qua “Sắc lệnh hòa bình” và “Sắc lệnh ruộng đất”.
 D. Sau cách mạng, Nga trở thành nước Cộng hoà đại nghị.
- Câu 18:** Vì sao trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, khởi nghĩa ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn thắng lợi đã tác động lớn đến các địa phương khác trong cả nước?
 A. Làm xuất hiện thời cơ khách quan “ngàn năm có một”.
 B. Lực lượng trung gian đã ngả hẳn về phía cách mạng.
 C. Cơ quan đầu não của kẻ thù đã bị cách mạng đánh chiếm.
 D. Công cuộc chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang đã hoàn thành.
- Câu 19:** Ở Việt Nam, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) có điểm khác biệt nào sau đây so với Cách mạng tháng Tám năm 1945?
 A. Hoàn thành khẩu hiệu “người cày có ruộng”.
 B. Phương thức sử dụng lực lượng cách mạng.
 C. Đã xoá bỏ tình trạng đất nước bị chia cắt.
 D. Có tính chất cách mạng giải phóng dân tộc.

Câu 20: Nhận xét nào sau đây không đúng khi nói về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Là cuộc cách mạng diễn ra với sự kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.
- B. Cuộc cách mạng diễn ra rất nhanh chóng, ít đổ máu và bằng phương pháp hòa bình.
- C. Cách mạng diễn ra với sự kết hợp khởi nghĩa giành chính quyền ở nông thôn và thành thị.
- D. Cuộc cách mạng đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa trong cả nước.

Câu 21: Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) đã làm cho miền Bắc Việt Nam được hoàn toàn giải phóng và

- A. hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế ở Việt Nam.
- C. chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- D. trở thành hậu phương của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 22: Trong những năm 1951 - 1953, những thắng lợi của quân dân Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa đã cho thấy sự đúng đắn của Đảng Lao động Việt Nam trong việc thực hiện đường lối nào?

- A. Cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- B. Vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.
- C. Dựng nước đi đôi với giữ nước.
- D. Độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa

Câu 23: Trong những năm 1951 - 1953, Đảng Lao động Việt Nam đã đưa ra biện pháp nào sau đây để tiếp tục đẩy mạnh sự phát triển của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp?

- A. Quân đội tạm rút lui để bảo toàn lực lượng.
- B. Thực hiện phổ cập giáo dục ở bậc đại học.
- C. Tiến hành cải cách ruộng đất ở vùng tự do.
- D. Xây dựng mô hình nông thôn mới kiểu mẫu.

Câu 24: Bài học kinh nghiệm nào rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có thể vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay?

- A. kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, ngoại giao.
- B. tăng cường liên minh chiến đấu giữa ba nước Đông Dương.
- C. xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu.
- D. xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Cho những thông tin trong bảng sau đây, chọn đúng hoặc sai

Thời gian	Nội dung
Năm 1945	Tại I-an-ta (Liên Xô) đã diễn ra hội nghị giữa ba cường quốc: Liên Xô, Mỹ, Anh.
Năm 1947	Mỹ đề ra “Kế hoạch Mác – san” nhằm viện trợ cho các nước Tây Âu.
Năm 1949	Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV)
Năm 1972	Tổng thống Mỹ R. Ních-xơn có chuyến thăm chính thức đầu tiên tới Liên Xô.
Năm 1989	Liên Xô và Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

a) Hội nghị I-an-ta (2 - 1945) được xem là hội nghị khởi đầu cho việc hình thành một trật tự thế giới mới sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc trên toàn thế giới.

b) Phát biểu của Tổng thống Mỹ G. Bút-sơ trong cuộc gặp với Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M. Goóc-ba-chốp (12 - 1989) đánh dấu kết thúc hoàn toàn cuộc đối đầu quân sự tại châu Âu.

c) Việc Mỹ đề ra “Kế hoạch Mác-san” còn Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) đã tạo ra sự đối đầu về chính trị, quân sự giữa hai hệ thống xã hội đối lập.

d) Tổng thống Mỹ R. Ních-xơn có chuyến thăm chính thức đầu tiên tới Liên Xô đã mở đầu cho sự xói mòn và đi đến sụp đổ của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

Câu 26: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Sau năm 1945, các quốc gia độc lập ở Đông Nam Á lần lượt ra đời, đã có những sáng kiến về việc thành lập các tổ chức khu vực như ASA (Ma-lai-xi-a, Thái Lan, Phi-líp-pin) năm 1961, MAPHILINDO (Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, In-đô-nê-xi-a) năm 1963, song đều không thành công do sự tranh chấp lãnh thổ giữa các nước thành viên. Trật tự thế giới hai cực và cuộc Chiến tranh lạnh kéo dài đã ảnh hưởng đến khu vực Đông Nam Á. Tình hình càng trở nên căng thẳng hơn do sự sa lầy của Mỹ trong cuộc chiến tại Việt Nam. Năm nước Đông Nam Á là Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po và Phi-líp-pin lo ngại có thể sẽ bị lôi cuốn vào chiến tranh và ảnh hưởng của phong trào cách mạng Đông Dương lan rộng đã quyết định thành lập một tổ chức khu vực. Ngày 08 - 08 - 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á - ASEAN đã chính thức ra đời”.

(Bùi Hồng Hạnh, Giáo trình các tổ chức quốc tế, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2018, tr.159).

- a) Trong bối cảnh khu vực và quốc tế có nhiều biến động, yêu cầu hợp tác để cùng phát triển giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á là yêu cầu tất yếu.
- b) Tổ chức Liên hợp quốc (UN) và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là hai tổ chức hợp tác khu vực ra đời sớm nhất và thành công nhất.
- c) Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Thái Lan, In-đô-nê-xi-a là những quốc gia sớm có ý tưởng về việc thành lập một tổ chức khu vực ở Đông Nam Á.
- d) Đoạn tư liệu trên đề cập đến quá trình hình thành và quá trình phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 27: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Với chiến dịch Biên giới, quân ta đã diệt và bắt sống hơn 8000 tên địch, trong đó có 8 tiểu đoàn bị diệt gọn, giải phóng 5 thị xã, 12 thị trấn, nhiều vùng đất đai quan trọng của Tổ quốc trên một dải biên giới dài 750 km, gồm 35 vạn dân. Căn cứ địa Việt Bắc được mở rộng. Đất nước ta được nối liền với các nước xã hội chủ nghĩa. ... Chiến dịch Biên giới là một chiến dịch tiến công có quy mô lớn, một chiến dịch đánh tiêu diệt hay và gọn theo phương thức “vận động chiến”, đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc về nghệ thuật quân sự, nghệ thuật chiến dịch và trình độ tác chiến tập trung của quân đội ta”.

(Lê Mậu Hãn chủ biên, Đại cương lịch sử Việt Nam tập III, NXB Giáo dục, 2007, tr.82-83)

- a) Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 là chiến dịch chủ động phản công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong kháng chiến chống thực dân Pháp.
- b) Các chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947, Biên giới thu - đông năm 1950 cho thấy sự chuyển biến về thế và lực của cuộc kháng chiến.
- c) Chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 đã thực hiện được chủ trương “điều địch để đánh địch”, góp phần củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.
- d) Mục tiêu của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 là tiêu diệt toàn bộ sinh lực địch, khai thông biên giới Việt - Trung, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

Câu 28: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các nước dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc. Cách mạng tháng Tám đã lật đổ nền quân chủ mấy mươi thế kỷ, đã đánh tan xiềng xích thực dân gần 100 năm, đã đưa chính quyền lại cho nhân dân, đã xây dựng nền tảng nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, độc lập, tự do, hạnh phúc”.

(Báo cáo Chính trị, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Lao động Việt Nam, trích trong Hồ Chí Minh bàn về lịch sử, NXB Hội giáo dục lịch sử, thuộc Hội khoa học lịch sử Việt Nam, 1995, tr.60)

- a) Cách mạng tháng Tám năm 1945 là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc điển hình ở châu Á.

- b)** Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam có hòa bình và tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- c)** Đoạn tư liệu trên phản ánh ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.
- d)** Cách mạng tháng Tám năm 1945 đưa đến sự sụp đổ của chế độ quân chủ lập hiến ở Việt Nam.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.B	2.C	3.B	4.C	5.D	6.C	7.B	8.D	9.C	10.A
11.C	12.D	13.C	14.D	15.B	16.C	17.D	18.C	19.B	20.B
21.C	22.B	23.C	24.D						

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- Xác định ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đối với thế giới.

Cách giải:

Ý nghĩa của thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám 1945 đối với thế giới là cổ vũ các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới đấu tranh tự giải phóng, khẳng định tinh thần độc lập và quyền tự quyết.

Chọn B.

Câu 2 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Liên hợp quốc.
- Xác định văn kiện đã được Hội nghị quốc tế họp tại Xan Phran-xi-xcô thông qua.

Cách giải:

Hội nghị quốc tế tại Xan Phran-xi-xcô (1945) đã thông qua Hiến chương Liên hợp quốc, đặt nền móng cho tổ chức Liên hợp quốc nhằm giữ gìn hòa bình và an ninh thế giới.

Chọn C.

Câu 3 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Trong xu thế đa cực, Trung Quốc vươn lên mạnh mẽ, trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới kể từ năm 2010, nhờ tốc độ phát triển kinh tế vượt bậc.

Chọn B.

Câu 4 (TH):

Phương pháp:

- Xác định các từ khóa “đột phá”, “chuyển biến”.
- Phân tích, suy luận nhân tố tạo ra những “đột phá”.

Cách giải:

Trong những thập niên đầu của thế kỉ XXI, nhân tố sẽ còn tiếp tục tạo ra những “đột phá” và biến chuyển trong cục diện thế giới là Sự phát triển của cách mạng khoa học - kĩ thuật.

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ và khoa học kỹ thuật đã và sẽ tiếp tục thay đổi cách chúng ta sống, làm việc và tương tác, tạo ra những biến chuyển lớn trong cục diện thế giới. Nếu bạn có thêm câu hỏi nào khác, đừng ngần ngại hỏi nhé!

Chọn C.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).
- Xác định cuộc chiến đầu của nhân dân Nam Bộ đã giáng đòn đầu tiên vào kế hoạch của Pháp.

Cách giải:

Cuộc chiến đấu của nhân dân Nam Bộ vào cuối năm 1945 đã giáng đòn đầu tiên vào kế hoạch “Đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp, buộc Pháp phải kéo dài chiến tranh và thay đổi chiến lược.

Chọn D.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc.
- Xác định những thành tựu mà Trung Quốc đạt được.

Cách giải:

Trong công cuộc cải cách, mở cửa từ tháng 12 năm 1978, Trung Quốc đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Trong số các lựa chọn bạn đưa ra, thành tựu đúng là: Là quốc gia thứ ba trên thế giới có tàu đưa con người bay vào vũ trụ.

Trung Quốc đã phóng thành công tàu vũ trụ có người lái đầu tiên, Thần Châu 5, vào năm 2003, trở thành quốc gia thứ ba trên thế giới (sau Liên Xô và Hoa Kỳ) đạt được thành tựu này

Chọn C.

Câu 7 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- Phân tích, suy luận, tìm nhận định phản ánh không đúng điều kiện khách quan.

Cách giải:

Nội dung không phản ánh đúng điều kiện khách quan thuận lợi cho Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam nêu ra và giành thắng lợi là: Đảng Cộng sản Đông Dương đã chuẩn bị đầy đủ về đường lối và phương pháp đấu tranh.

Đây là điều kiện chủ quan, không phải khách quan. Các điều kiện khách quan bao gồm các sự kiện quốc tế như Hồng quân Liên Xô tấn công quân Nhật, Quân Đồng minh tấn công quân Nhật ở châu Á - Thái Bình Dương, và Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

Chọn B.

Câu 8 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cộng đồng ASEAN.
- Phân tích các đáp án, xác định nội dung không phải thách thức.

Cách giải:

Nội dung không phải là thách thức đối với Cộng đồng ASEAN trong bối cảnh hiện nay là Chưa tạo ra được vị thế quan trọng ở khu vực và trên trường quốc tế.

ASEAN đã tạo ra được vị thế quan trọng ở khu vực và trên trường quốc tế. Các thách thức hiện nay bao gồm sự đa dạng về chế độ chính trị, tôn giáo, thách thức an ninh từ cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, và thay đổi cấu trúc địa - chính trị khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Chọn D.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- Xác định mục tiêu chính của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Mục tiêu chính của ASEAN được nêu rõ trong Tuyên bố Bangkok là thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực. Để đạt được mục tiêu này, ASEAN tập trung vào việc xây dựng một môi trường hợp tác dựa trên luật pháp quốc tế, tôn trọng sự khác biệt và giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

Chọn C.

Câu 10 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX).

Chọn A.

Câu 11 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc đã ban bố Quân lệnh số 1 vào ngày 13/8/1945, chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trên cả nước, khẳng định quyết tâm giành chính quyền từ tay Nhật và tay sai. **Chọn C.**

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN (ASCC) hướng tới xây dựng một ASEAN lấy con người làm trung tâm, tập trung vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo vệ quyền con người, và thúc đẩy sự đoàn kết xã hội.

Chọn D.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

Cách giải:

Tính chính nghĩa của các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm là cơ sở quan trọng để tập hợp và phát huy sức mạnh toàn dân, tạo nên sự đoàn kết, tinh thần yêu nước và sự ủng hộ rộng rãi của nhân dân.

Chọn C.

Câu 14 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập ngày 8/8/1967 tại Băng Cốc, Thái Lan, với sự tham gia của 5 quốc gia sáng lập: Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin và Xin-ga-po.

Chọn D.

Câu 15 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Trật tự thế giới sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Xu thế hòa hoãn Đông - Tây bắt đầu từ đầu những năm 1970, với biểu hiện tiêu biểu là việc Liên Xô và Mỹ thỏa thuận hạn chế vũ khí chiến lược qua Hiệp định SALT I (1972). Đây là bước đi quan trọng trong việc giảm căng thẳng giữa hai siêu cường.

Chọn B.

Câu 16 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

Cách giải:

Trong chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947, quân dân Việt Nam đã chủ động phản công và giành thắng lợi tại Khe Lau, cũng như nhiều trận địa khác, buộc quân Pháp phải rút lui và thất bại trong kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”.

Chọn C.

Câu 17 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung của Cách mạng tháng Mười năm 1917.
- Phân tích, suy luận, tìm nội dung phản ánh không đúng kết quả của Cách mạng tháng Mười.

Cách giải:

Sau Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, nước Nga trở thành nhà nước Xô viết, không phải Cộng hòa đại nghị. Các nội dung khác đúng với kết quả của cuộc cách mạng này.

Chọn D.

Câu 18 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- Giải thích lý do khởi nghĩa ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn thắng lợi đã tác động lớn đến các địa phương khác trong cả nước.

Cách giải:

Khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn đã tác động lớn đến các địa phương khác vì cơ quan đầu não của kẻ thù đã bị cách mạng đánh chiếm, tạo động lực và thời cơ cho toàn quốc giành chính quyền.

Chọn C.

Câu 19 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).
- So sánh, tìm điểm khác biệt giữa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Điểm khác biệt của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp so với Cách mạng tháng Tám là phương thức sử dụng lực lượng cách mạng. Cuộc kháng chiến chống Pháp chủ yếu dựa vào chiến tranh nhân dân và đấu tranh quân sự lâu dài, trong khi Cách mạng tháng Tám chủ yếu dựa vào đấu tranh chính trị và khởi nghĩa nhanh chóng.

Chọn B.

Câu 20 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung về Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- Phân tích, loại trừ nội dung không đúng khi nói về Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Nhận xét “Cuộc cách mạng diễn ra rất nhanh chóng, ít đổ máu và bằng phương pháp hòa bình” không đúng hoàn toàn. Cách mạng tháng Tám chủ yếu diễn ra nhanh chóng và ít đổ máu, nhưng không hoàn toàn hòa bình vì có những nơi xảy ra xung đột vũ trang với kẻ thù.

Chọn B.

Câu 21 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).
- Phân tích các ý phù hợp cho câu.

Cách giải:

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945–1954) đã làm cho miền Bắc hoàn toàn giải phóng và chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, xây dựng hậu phương vững chắc cho sự nghiệp thống nhất đất nước.

Chọn C.

Câu 22 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

- Phân tích các ý.

Cách giải:

Trong những năm 1951–1953, thắng lợi trên các lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa đã minh chứng cho sự đúng đắn của đường lối vừa kháng chiến, vừa kiến quốc do Đảng Lao động Việt Nam đề ra. Đường lối này kết hợp giữa đấu tranh chống thực dân và xây dựng nền tảng cho đất nước.

Chọn B.

Câu 23 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.
- Suy luận, tìm ra các biện pháp để tiếp tục đẩy mạnh sự phát triển của cuộc kháng chiến.

Cách giải:

Trong những năm 1951 - 1953, Đảng Lao động Việt Nam đã quyết định tiến hành cải cách ruộng đất ở vùng tự do, giúp phân phối lại ruộng đất cho nông dân, tăng cường hậu phương cho cuộc kháng chiến và củng cố lực lượng cách mạng. Biện pháp này nhằm củng cố cơ sở vật chất và tạo động lực cho nông dân tham gia vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Chọn C.

Câu 24 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- Vận dụng kiến thức để rút ra bài học kinh nghiệm.

Cách giải:

Bài học quan trọng nhất từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân. Đoàn kết toàn dân tộc là nền tảng quan trọng giúp Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thách thức trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Điều này bao gồm việc kết nối các tầng lớp nhân dân, phát huy trí tuệ tập thể và tạo sức mạnh tổng hợp để đối phó với các thách thức trong và ngoài nước.

Chọn D.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem bảng và suy luận.
- Phân tích các ý.

Cách giải:

- Đúng, Hội nghị I-an-ta (2 - 1945) được xem là hội nghị khởi đầu cho việc hình thành một trật tự thế giới mới sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, vì tại hội nghị này, các cường quốc đã quyết định nhiều vấn đề quan trọng, định hình lại trật tự quốc tế.
- Sai, phát biểu của Tổng thống Mỹ G. Bút-sơ trong cuộc gặp với Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M. Goóc-ba-chốp vào tháng 12 năm 1989 đánh dấu kết thúc Chiến tranh Lạnh, nhưng không phải là kết thúc hoàn toàn cuộc đối đầu quân sự tại châu Âu. Cuộc đối đầu này thực sự kết thúc với sự sụp đổ của Bức tường Berlin (1989) và sự tan rã của Liên Xô (1991).
- Đúng, Mỹ đề ra “Kế hoạch Mác-san” và Liên Xô cùng các nước Đông Âu thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) là các biện pháp đã dẫn đến sự đối đầu gay gắt về chính trị và quân sự giữa hai hệ thống xã hội đối lập: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- Đúng, Tổng thống Mỹ R. Ních-xon có chuyến thăm chính thức đầu tiên tới Liên Xô vào năm 1972, điều này mở đầu cho sự xói mòn trật tự thế giới hai cực I-an-ta, góp phần làm giảm căng thẳng trong Chiến tranh Lạnh, và cuối cùng dẫn đến sự tan rã của trật tự này.

Câu 26 (VD):

Cách giải:

a) Đúng, trong bối cảnh khu vực và quốc tế có nhiều biến động, việc hợp tác để cùng phát triển giữa các nước Đông Nam Á là yêu cầu tất yếu, đặc biệt khi các nước lo ngại về ảnh hưởng của chiến tranh và phong trào cách mạng.

b) Sai, Liên hợp quốc (UN) là một tổ chức quốc tế toàn cầu, không phải khu vực, còn ASEAN là tổ chức khu vực Đông Nam Á. Hai tổ chức này có sự ra đời và mục tiêu khác nhau, và trong đoạn tư liệu không nói ASEAN là tổ chức hợp tác khu vực ra đời sớm nhất hoặc thành công nhất.

c) Đúng, các quốc gia Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Thái Lan và In-đô-nê-xi-a là những nước đã tham gia vào các sáng kiến khu vực trước khi ASEAN chính thức ra đời, như ASA (1961) và MAPHILINDO (1963), mặc dù chúng không thành công.

d) Đúng, đoạn tư liệu trên đề cập đến quá trình hình thành và sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào ngày 08 - 08 - 1967, trong bối cảnh căng thẳng và ảnh hưởng của chiến tranh tại khu vực.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích suy luận các ý.

Cách giải:

a) Đúng, chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 là chiến dịch chủ động phản công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong kháng chiến chống thực dân Pháp, đánh dấu bước tiến quan trọng trong chiến lược quân sự của ta.

b) Đúng, các chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947 và Biên giới thu - đông năm 1950 thể hiện sự chuyển biến về thế và lực của cuộc kháng chiến, từ thế bị động chuyển sang thế chủ động phản công, với nhiều thắng lợi quan trọng.

c) Đúng, chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 thực hiện chủ trương “điều địch để đánh địch”, qua đó vừa tiêu diệt lực lượng địch, vừa củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc kháng chiến.

d) Sai, mục tiêu của chiến dịch không phải là tiêu diệt toàn bộ sinh lực địch, mà tập trung tiêu diệt một bộ phận quan trọng, khai thông biên giới Việt - Trung, và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, suy luận các ý.

Cách giải:

a) Đúng, cách mạng tháng Tám năm 1945 là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc điển hình ở châu Á, không chỉ thành công trong việc giành độc lập dân tộc mà còn ảnh hưởng lớn đến phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa.

b) Sai, sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Việt Nam không có hòa bình lâu dài mà phải đối mặt với nhiều khó khăn, bao gồm nạn đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Cuộc kháng chiến chống Pháp đã bùng nổ vào cuối năm 1946.

c) Đúng, đoạn tư liệu trên phản ánh ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhấn mạnh thành tựu to lớn của cách mạng, như việc giành lại chính quyền, xây dựng nền tảng của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa và chấm dứt chế độ quân chủ phong kiến.

d) Sai, cách mạng tháng Tám năm 1945 không đưa đến sự sụp đổ của chế độ quân chủ lập hiến, mà là chế độ quân chủ chuyên chế. Việt Nam chưa từng có chế độ quân chủ lập hiến trước đó.